## 3.2.2. Mô hình hành vi

- a) Khối lệnh always
- b) Câu lệnh gán tuần tự (blocking)
- c) Câu lênh điều kiên if/else
- d) Câu lệnh lựa chọn case
- e) Câu lênh lăp
- Cú pháp
  - o for (lệnh khởi tạo; điều kiện;lệnh chỉ số) begin ... end
  - o repeat (số\_lần\_lặp) begin ... end
  - o while (điều kiện) begin ... end
- Hoat đông
  - o for:
    - Khi bắt đầu vòng lặp, lệnh\_khởi\_tạo được thực hiện để gán giá trị bắt đầu cho biến chỉ số điều khiển vòng lặp
    - Thực hiện lặp các lệnh:
      - □ Kiểm tra biểu thức điều kiện, nếu biểu thức sai thì kết thúc lặp
      - Nếu biểu thức điều\_kiện đúng thì thực hiện các lệnh trong vòng lặp bao bởi begin ... end
      - □ Thực hiện lệnh chỉ số để thay đổi giá trị biến chỉ số
  - o repeat: Thực hiện lặp số lần lặp lần các lệnh bao giữa begin...end
  - while: Thực hiện các lệnh bao giữa begin...end đến khi nào biểu thức điều\_kiện sai.
- Tổng hợp
  - Với các lệnh lặp có số lần lặp cố định (vòng lặp tĩnh static loop), phần mềm tổng hợp sẽ trải vòng lặp thành khối lệnh thủ tục thông thường và thực hiện tổng hợp
  - Với các lệnh lặp có số lần lặp phụ thuộc biến (vòng lặp động non-static loop): phần mềm tổng hợp sẽ thường không tổng hợp thành mạch được. Tuy nhiên có một số trường hợp đặc biệt với phần mềm tổng hợp mức cao (high level synthesis), vòng lặp động có thể tổng hợp được.
- Ví dụ: Mạch majority

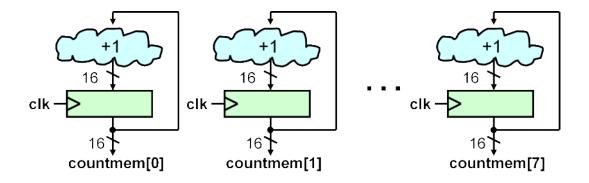
data(i)

Cnti-1

+1

cnt

```
for (i = 0; i < data \ width; i = i + 1)
               if (data[i]) cnt = cnt+1;
           if (cnt > majority_value)
               y = 1;
           else
               y = 0;
                                              cnt = 0
       end
   endmodule
   module test();
        reg [7:0] data;
        wire
                       y;
        majority for duv(.data(data), .y(y));
        initial
            begin
                   $monitor ("%t: data=%b, y=%b", $time, data, y);
                   repeat (20)
                      begin
                           data = $random();
                           #5;
                      end
            end
   endmodule // test
Ví dụ vòng for trong khối always có đồng hồ
reg [15:0] countmem [0:7];
   integer x;
   always @(posedge clk) begin
       for (x = 0; x < 8; x = x + 1) begin
           countmem[x] \le countmem[x] +1;
       end
   end
```



- a) Chương trình con
- Chương trình con được sử dụng để đóng gói một đoạn mã và sử dụng lại đoạn mã đó nhiều lần.